

Số: **95/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2021/LHST ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Kim Minh T, sinh năm 1995.

Anh Đinh Bá H, sinh năm 1994.

Cùng ĐKKHKT và trú tại: ngõ 150 phố H, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, quận C, thành phố Hà Nội ngày 11/10/2018. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Kim Minh T và anh Đinh Bá H cùng thống nhất xác định trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Đinh Mạnh B, sinh ngày 27/9/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận như sau: Cháu Đinh Mạnh B giao cho chị Nguyễn Kim Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đinh Bá H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: Anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không đề nghị giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đinh Bá H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đinh Bá H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của chị Nguyễn Kim Minh T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Đinh Bá H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0020848 ngày 10/3/2021. Nay chuyển thành lệ phí.

Ngoài ra anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T cùng thống nhất xác định trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Đinh Mạnh B, sinh ngày 27/9/2019. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Cháu Đinh Mạnh B giao cho chị Nguyễn Kim Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đinh Bá H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Đinh Bá H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: Anh Đinh Bá H và chị Nguyễn Kim Minh T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Bá H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đinh Bá H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của chị Nguyễn Kim Minh T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Đinh Bá H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0020848 ngày 10/3/2021. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Đường sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Y, quận C, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 153/2018, ngày 11/10/2018);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng